

Khóa Hồ Khâu, móc huyết Ấn Long cho cánh tay thả ngay ra.  
*Chân phải* : Khóa Bí Huyền 1, 2, 5, 6, 8.

Bấm Ngũ Bội 1 (Lóng 3) phía ngoài ngón trỏ ngay ra.

Bấm Ngũ Bội 1 (Lóng 3) phía trong, ngón cái ngay ra, bàn tay co bóp được ngay.

*Bài 3. SAU CƠN CẢM* : Trên đầu gối Bí Huyền 5, 6 phía Tả Trạch đau dọc từ thắt lưng tới mặt sau đùi phải.

*Chân trái* : Khóa móc Khô Khốc 2.

Khai thông Huyệt Đạo nhiều lần Ngũ Bội 5, 2.

Đưa dây hai Khô Khốc trong ngoài.

*Chân phải* : Khóa móc Khô Khốc 3.

Bấm Tam Tinh 4, 5, Ngũ Bội 5, trả lại vị trí bấm 2 lần.

Bệnh nhân ngồi xuống đứng lên dễ, giãn gân.

Đẩy 2 Khô Khốc 3 trong ngoài.

*Bài 4. SAU CƠN CẢM NẶNG* : Trúng phong á khẩu, lưỡi rút không nói được, tay chân co rút, hai đầu gối khép chặt lại, vì bị bón, bụng phía sườn phải phình to.

*CHỮA TRỊ* : Khai thông Huyệt Đạo hai tay.

Khai thông Huyệt Đạo hai chân.

Điêm day huyết Tam Phi thì miệng hàm dưới run lập cập.

Hai chân duỗi thẳng, bụng xẹp dần, mặt và tay chân hồng lên, tâm tĩnh khỏe.

*Cách một tuần bấm lần thứ hai.*

Điêm day huyết Tam Phi cho lưỡi thè ra dễ.

*Chân phải* : Khóa Khô Khốc 3. Bấm Ngũ Bội 1 — Điêm day Bí Huyền 8.

*Chân trái* : Khóa móc Khô Khốc 3. Bấm Ngũ Bội 5 — Móc Khô Khốc 2 ngoài chân trái.

*Bài 5. HUYẾT ÁP CAO* : Biến chứng não, bị u cứng phía trái trên đầu gần ót, tê liệt tay chân trái.

*Trên đầu* : Phải đánh cho tan u trước, kéo trụ cột xuống,